TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐHG-DS	*TP.Thái Bình, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Thị H.

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản..

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển đến Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 3 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, nội dung thỏa thuận, thống nhất là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án của các đương sự

- Người khởi kiện: : Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ E, đường N, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị N: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn Q; sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Q có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền ông Nguyễn Văn Q đã vay của bà Nguyễn Thị N từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 5 năm 2022 là 831.000.000 đồng *(Tám trăm ba mươi mốt triệu đồng)*. Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu ông Nguyễn Văn Q trả lãi.

Về thời gian trả nợ: Bà N1 đồng ý cho ông Nguyễn Văn Q trả nợ cho bà Nguyễn Thị N chia làm hai đợt. Đợt 1: ngày 01/6/2024 ông Nguyễn Văn Q trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 431.000.000 *đồng (Bốn trăm ba mươi mốt triệu đồng)*; Đợt 2: ngày 01/8/2024 ông Nguyễn Văn Q trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng)*.

Đến ngày 01/8/2024, ông Nguyễn Văn Q không trả bà Nguyễn Thị N số tiền trên thì bà Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thi hành án. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương